

# Cây Mãng Cầu

**GS. Thái Công Tụng**

## 1. Dẫn nhập.

Ca dao ta có câu:

*Lá chông cho đáng tám chông*

*Bồ công trang điểm má hồng răng đen*

Và **răng đen hạt na** là một thành ngữ thường nghe . Cây na là tiếng ngoài Bắc còn trong Nam, gọi là **cây măng cầu** . Ta cũng gặp cây măng cầu ở miền Đông Nam phần, như tại Long Thành, Vũng Tàu. Ngoài Bắc, huyện [Chi Lăng \(Lang Son\)](#) được coi là "vựa na" lớn nhất cả nước.

Tên khoa học cây măng cầu là *Annona reticulata*, còn tiếng Anh là **sugar apple, custard apple** . Mãng cầu ta (*Annona reticulata*), măng cầu dai/giai, (*Annona squamosa*), là một loài thuộc **chi Annona** có nguồn gốc ở vùng châu Mỹ nhiệt đới và là cây bản địa của vùng Caribe như Haiti, Dominican Republic .

Mãng cầu là cây trồng có giá trị kinh tế cao hiện nay. Người Tây Ban Nha du nhập loài cây này vào Á Châu. Trái măng cầu có độ ngọt cao, vị chua nên không lạt, lại có hương thơm của hoa hồng nên được nhiều người ưa thích.

Mãng cầu có thể thích ứng với nhiều loại đất và nhiều vùng khí hậu khác nhau như đất sỏi, đất cát, đất thịt, đất sét..., vùng nhiệt đới bán ẩm hay cận nhiệt đới ẩm áp, vì vậy cây măng cầu có thể trồng được ở tất cả các vùng từ Nam đến Bắc Việt Nam . Cây có tính thích ứng lớn, chịu được mùa khô khắc nghiệt. Ta gặp cây măng cầu trên đất phèn nhưng phải **tháp trên cây bình bát** chịu phèn.

Trái măng cầu có độ ngọt cao, vị chua nên không lạt, lại có hương thơm của hoa hồng nên được nhiều người ưa thích . Thịt quả ngọt và hơi chua, hạt có màu nâu sậm. Thịt quả bổ sung nhiều vitamin, chất xơ rất có lợi cho sức khỏe . Thường dùng làm nước sinh tố hoặc để ăn tráng miệng.

**2. Phân loại** . Quả măng cầu được phân thành hai loại :

**2.1. măng cầu dai** có ưu điểm ăn ngọt, để được lâu, không dễ nát, dễ bóc vỏ, múi na nhân dễ tróc ra khỏi hột và múi cũng dai hơn. Quả **măng cầu dai** có vỏ mềm, màu **xanh**, thịt **trắng** lại ít hạt. Thêm vào đó, còn có mùi thơm và vị ngọt sắc nổi bật hơn so với na bở. Trái **măng cầu dai** thì các múi dính chặt vào nhau cả khi chín, dễ vận chuyển vì dù có chạm mạnh trái không bị vỡ ra, vỏ mỏng, có thể bóc ra từng mảng như vỏ quýt.

**Măng cầu dai** ưa đất thoáng, *không nên trồng ở đất thấp* úng. Tuy chịu được đất cát xấu nhưng chỉ phát huy được ưu điểm nếu đất nhiều màu và không bón phân thì chóng già cỗi, nhiều hạt, ít thịt (com). Măng cầu dai có ưu điểm ăn ngọt, để được lâu, không dễ nát, dễ bóc vỏ, múi na nhân dễ tróc ra khỏi hột và múi cũng dai hơn. Quả măng cầu dai có vỏ mềm, màu **xanh**, thịt **trắng** lại ít hạt. Thêm vào đó, măng cầu dai được ưa chuộng hơn bởi mùi thơm và vị ngọt sắc nổi bật hơn so với măng cầu bở.

**Măng cầu dai** chống hạn tốt. Ở đất cát ven biển hay ở đất cao hạn gặp mùa khô, rụng hết lá, khi mùa mưa trở lại vào tháng 4 - 5 lại ra lá, ra hoa. Những lứa đầu hoa rụng nhiều, sau đó khi bộ lá đã khô, quang hợp đủ thì trái đậu. Những lứa hoa cuối, vào tháng 7 - 8 cũng rụng nhiều; trái kết được cũng nhỏ vì vậy măng cầu dai thuộc loại trái có mùa, không như chuối, dứa, đu đủ, và cả na xiêm nữa (ở miền Nam là loại trái quanh năm). Cũng do nhịp độ sinh trưởng như vậy, trồng măng cầu dai không cần tưới. Tuy vậy, nếu có tưới, chăm bón thì mùa ra trái kéo dài hơn. Cây măng cầu dai tương đối chịu rét. Mùa đông ngừng sinh trưởng, rụng hết lá mùa xuân ấm áp lại ra đọt lá mới, nhờ đó cây không những trồng được ở miền Bắc mà còn ở Nam Trung Quốc, Đài Loan, Bắc Ấn Độ... Măng cầu dai chắc, nhiều thịt, ít hột, vỏ mỏng và thơm ngon hơn các loại măng cầu khác.

**Măng cầu dai** ít sâu bệnh. Tuy vậy cần chú ý phòng trị rệp sáp, rất phổ biến ở các vườn ít chăm sóc. Khi cây chưa có trái, rệp bám ở dưới mặt lá, dễ nhận ra ở màu trắng sáp và các tua trắng quanh mình, sinh sôi ở đó. Khi có trái thì bám vào trái hút nhựa, từ khi trái còn non đến tận khi chín, thường ở kẽ giáp ranh giữa hai múi vì chỗ này vỏ mỏng, không những làm mất mỹ quan, khó bán. Khi màu trắng xuất hiện ở các kẽ ranh giới giữa 2 mắt, và các kẽ này dày lên, đỉnh múi thấp xuống (na mở mắt) là dấu hiệu măng cầu chín. Ở một số giống xuất hiện những kẽ nứt và ở các giống “na bở” kẽ nứt toác. Nên lót lá tươi, lá chuối khô để trái khỏi sát vào nhau, vỏ nát thâm lại, mã xấu đi, khó bán. hái xong nên vận chuyển ngay đến nơi tiêu thụ vì khi chín rồi, dù là na dai, vẫn dễ nát.

**2.2. măng cầu bở** khi chín múi nọ rời múi kia, dễ vỡ. Thậm chí ngay khi còn ở trên cây, trái chưa chín hẳn có thể đã nứt.



Ngoài cây măng cầu trồng lâu nay, Viet Nam hiện nay có du nhập thêm từ Thái Lan một loài giống mới, quen gọi là Na Thái Lan ( miền Nam gọi là **măng cầu Thái** ). Đây là loại giống có nhiều ưu điểm vượt trội so với cây na bản địa truyền thống. Được du nhập vào Viet Nam từ những năm 2015, Na Thái được trồng nhiều ở khu vực miền tây Nam Bộ thay thế cho các loại [cây na giống](#) truyền thống.

Ngoài giống na Thái, mô hình ghép giống **na Đài Loan** được nhân rộng. Kết quả canh ghép trên gốc na bản địa sau 20 ngày bật mầm và sinh trưởng, phát triển khỏe. Quảng Ninh hiện có gần 1.200ha trồng na, sản lượng hàng năm đạt trên 14.000 tấn. Đây là một trong những cây ăn quả chủ lực của tỉnh. Tuy nhiên, những giống na đang trồng trong tỉnh có thời gian thu hoạch tập trung vào tháng 8-9 hàng năm, khả năng rải vụ thấp, nên luôn chịu áp lực về thị trường. Một số diện tích na có hiện tượng giảm năng suất, chất lượng do trồng lâu năm. Do vậy việc nghiên cứu, phát triển giống na Đài Loan theo phương pháp ghép cành trên gốc cây na bản địa của tỉnh được coi là giải pháp tốt nhằm khắc phục tình trạng này.

Nếu na trồng theo phương pháp truyền thống là từ cây con phát triển lên, thì phải mất từ 3-5 năm. Tuy nhiên, với phương pháp ghép cành na Đài Loan trên gốc na truyền thống thì chỉ đến

hết năm thứ nhất đã cho quả bó và sang năm thứ 2 cây đã cho thu hoạch quả. Việc chăm sóc na cũng tương tự như quy trình chăm sóc na địa phương. Như vậy, các hộ dân có thể tận dụng vườn cây cũ để cải tạo thành vườn cây mới có hiệu quả kinh tế cao hơn, rút ngắn thời gian kiến thiết cơ bản, giảm chi phí đầu tư so với trồng mới.

**3. Mãng cầu xiêm (*Annona muricata*)** cũng thuộc họ **Annonaceae**, Cây mãng cầu xiêm là cây bản địa của vùng Trung Mỹ (Mexico, Cuba ..), Haiti, gặp chủ yếu ở Brasil, Colombia, Peru, Ecuador, và Venezuela. Ngày nay ta cũng gặp mãng cầu xiêm ở một số vùng ở Đông Nam Á .

Cây mãng cầu xiêm sống ở những khu vực có độ ẩm cao và có mùa Đông không lạnh lắm . Cây mãng cầu xiêm được trồng làm cây ăn quả.có trái ăn được nhưng vị hơi the khi chín nên tiếng Mỹ gọi tên là **soursop** . Hoa màu xanh, mọc ở thân. Thịt quả ngọt và hơi chua, hạt có màu nâu sậm. Cây cao từ 3 - 10m, rậm, lá màu đậm, không lông, xanh quanh năm. Hoa màu xanh, mọc ở thân. Quả mãng cầu xiêm to và có gai mềm, lớn hơn mãng cầu ta rất nhiều, có khi đến có thể nặng tới 6 hay 7 kg , vỏ ngoài nhẵn chỉ phân biệt mùi nọ với mùi kia nhờ mỗi múi có một cái gai cong, mềm vì vậy còn có tên là **mãng cầu gai**.

Tại Hoa Kỳ, mãng cầu Xiêm đã được dùng bởi vài công ty để làm bia Rolle Bolle mùa hè của họ.

**Mãng cầu xiêm** được trồng nhiều ở các tỉnh miền Tây, trong đó có Hậu Giang, tập trung nhiều ở huyện Phụng Hiệp, Châu Thành, Long Mỹ và TP Ngã Bảy... Mãng cầu xiêm cho trái quanh năm nhưng mùa chính vụ là từ tháng 7 đến tháng 10 hàng năm, trái trung bình nặng từ 1 - 3 kg. Mãng cầu xiêm còn gọi là mãng cầu gai, tùy theo điều kiện đất đai từng vùng có thể trồng bằng hạt, chiết hoặc ghép. Mãng cầu xiêm có thể trồng được trên nhiều loại đất khác nhau, kể cả rất xấu, có thể chịu được nắng hạn nhưng chịu ngập úng kém. Mãng cầu xiêm cũng trồng được trên đất phèn nhưng phải có gốc thấp chịu phèn như cây bình bát

Thường thường, trái mãng cầu Xiêm được hái khi chúng đủ lớn và để trong một góc tối, đến khi chúng hoàn toàn chín thì mới được ăn. Cây có bông màu trắng với hương

thom hết sức dễ chịu, đặc biệt vào buổi sáng.



## 5. Mãng cầu dai và bở.

-**mãng cầu bở** khi chín múi nọ rời múi kia, dễ vỡ. Thậm chí ngay khi còn ở trên cây, trái chưa chín hẳn có thể đã nứt.

-**mãng cầu dai** thì các múi dính chặt vào nhau cả khi chín, dễ vận chuyển vì dù có chạm mạnh trái không bị vỡ ra, vỏ mỏng, có thể bóc ra từng mảng như vỏ quít. Độ ngọt của măng cầu dai cao hơn măng cầu bở. Mãng cầu dai ưa đất thoáng, không nên trồng ở đất thấp úng. Tuy chịu được đất cát xấu nhưng chỉ phát huy được ưu điểm nếu đất nhiều mùn và không bón phân thì chóng già cỗi, nhiều hạt, ít thịt (com). Phải chăm sóc cây từ khi trồng để cây khỏe, nhiều nhựa (sức sống tốt) thì mới cho trái ngon.

Mãng cầu dai chống úng kém nhưng chống hạn tốt. Ở đất cát ven biển hay ở đất cao hạn gặp mùa khô, rụng hết lá, khi mùa mưa trở lại vào tháng 4 – 5 lại ra lá, ra hoa. Những lứa đầu hoa rụng nhiều, sau đó khi bộ lá đã khỏe, quang hợp đủ thì trái đậu. Những lứa hoa cuối, vào tháng 7 – 8 cũng rụng nhiều; trái kết được cũng nhỏ vì vậy măng cầu dai thuộc loại trái có mùa không như chuối, dứa, đu đủ, và cả măng cầu xiêm nữa (ở miền Nam là loại trái quanh năm). Cũng do nhịp độ sinh trưởng như

vậy, trồng măng cầu dai không cần tưới. Tuy vậy, nếu có tưới, chăm bón thì mùa ra trái kéo dài hơn.

Măng cầu dai tương đối chịu rét. Mùa đông ngừng sinh trưởng, rụng hết lá mùa xuân âm áp lại ra đọt lá mới, nhờ đó măng cầu dai không những trồng được ở miền Bắc mà còn ở Nam Trung Quốc, Đài Loan, Bắc Ấn Độ...

## 6. Cách nhân giống

**6.1. nhân giống bằng hạt:** do hạt có vỏ cứng bao quanh nên có thể bảo quản được 2 – 3 năm. Xử lý hạt bằng cách: xóc hạt với cát cho nứt vỏ, hoặc xử lý axit sunfuric, ngâm nước nóng 55 – 60 độ C trong 15 – 20 phút, hạt có thể nảy mầm sau 2 tuần lễ. Trồng từ hạt sau 2 – 3 năm cây có thể cho trái.

**6.2. nhân giống vô tính bằng biện pháp ghép cành:** Trước hết phải chọn những cây mẹ có những đặc tính ưu việt như: trái to ít hạt, hạt nhỏ, độ đường cao, dễ vận chuyển (múi dính thành một khối). Măng cầu dai chỉ **có thể ghép tốt trên 2 góc ghép là măng cầu dai và nê (có người gọi là bình bát vì trái giống bình bát) nhưng hạt nê khó kiếm, vậy tốt nhất là dùng góc ghép măng cầu dai.** Có thể ghép áp, ghép cành hay ghép mắt. Góc ghép phải 1 – 2 tuổi. Cành ghép là cành đã hóa gỗ đường kính 1 cm trở lên lấy ở đoạn cành lá đã rụng hết. Cắt dài 12 cm, có thể ghép nêm vào cành góc ghép, cũng có thể cắt ngọn góc ghép rồi cắt vạt góc ghép và cành ghép sao cho áp vào nhau vừa vặn. Vết cắt dài khoảng 5 – 6 cm.



Cây bình bát cùng họ với mãng cầu, sức sống rất mãnh liệt, chúng có thể tự mọc ở ven kênh rạch, đầm lầy, sống chung với các loại cây hoang dại vẫn phát triển tốt. Cây bình bát sống và thích nghi tốt với mọi loại đất như: nhiễm phèn, hạn, ngập úng nên có thể làm gốc ghép rất tốt cho mãng cầu xiêm. So với trồng hạt thì mãng cầu ghép bình bát mau cho trái hơn, thời gian thu hoạch lâu hơn. Mãng cầu ghép bình bát cho trái to nhưng độ ngọt thấp hơn một chút. Mất ghép nên chọn từ cây đầu dòng, có khả năng sinh trưởng phát triển tốt, có hình dáng trái đẹp, cân đối.

**GS.Thái Công Tụng**